

Số: 24 /2015/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 05 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành công thương trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND năm 2004;
Căn cứ Luật An toàn thực phẩm năm 2010;
Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của liên Bộ Y tế, Nông nghiệp và PTNT, Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;
Căn cứ Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 907/TTr-SCT ngày 02/7/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành công thương trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Y tế, Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Bộ Công Thương;
- BCĐ ATTP tỉnh;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- LĐVP; Phòng KTTH;
- Lưu: VT, (Quế - 14.7).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

Phạm Văn Công

QUY ĐỊNH

Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành công thương trên địa bàn tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 24 /2015/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2015 của UBND tỉnh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ; buôn bán hàng rong; cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan, đơn vị được phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành công thương.

b) Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bao gồm: cơ sở sản xuất, kinh doanh các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến từ bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm trên.

c) Các tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương là cơ sở do cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình thực hiện đăng ký hộ kinh doanh và cơ sở không được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Buôn bán hàng rong là đối tượng kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý an toàn thực phẩm ngành công thương

1. Bảo đảm sự thống nhất, toàn diện trong quản lý an toàn thực phẩm của Ủy ban nhân dân các cấp đối với các cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm quản lý hoặc tham gia quản lý an toàn thực phẩm.

2. Phân cấp quản lý gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý cấp trên đối với trách nhiệm của người đứng đầu cơ



quan, đơn vị được phân cấp.

3. Đảm bảo nguyên tắc một cửa, một sản phẩm, một cơ sở sản xuất, kinh doanh chỉ chịu sự quản lý của một cơ quan quản lý nhà nước.

4. Đảm bảo việc quản lý xuyên suốt toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh, chế biến và tiêu thụ thực phẩm.

5. Bảo đảm tính khoa học, đầy đủ và khả thi trong công tác quản lý an toàn thực phẩm ngành công thương.

6. Hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương phải bảo đảm không chồng chéo giữa các cơ quan trong tỉnh, giữa cấp tỉnh và địa phương; bảo đảm hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành được thực hiện thống nhất từ cấp tỉnh đến địa phương. Trường hợp có sự trùng lặp kế hoạch kiểm tra, thanh tra chuyên ngành thì thực hiện như sau:

a) Kế hoạch kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm ngành công thương của cơ quan cấp dưới trùng với kế hoạch của cơ quan cấp trên thì thực hiện theo kế hoạch kiểm tra của cơ quan cấp trên.

b) Kế hoạch kiểm tra, thanh tra chuyên ngành của cơ quan cùng cấp trùng nhau về địa bàn, cơ sở thì các bên trao đổi thống nhất thành lập đoàn kiểm tra liên ngành.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM THUỘC TRÁCH NHIỆM CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Điều 4. Nội dung quản lý an toàn thực phẩm ngành công thương

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định và tiêu chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm thực phẩm đặc thù của địa phương về điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm; xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, chính sách, quy hoạch, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch về an toàn thực phẩm ngành công thương.

3. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương.

4. Tổ chức kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương.

5. Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về an toàn thực phẩm.

6. Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức và pháp luật về an toàn thực phẩm.

7. Tổ chức giám sát và đánh giá nguy cơ ô nhiễm thực phẩm, thực hiện điều tra nguyên nhân, thống kê và phòng chống ngộ độc thực phẩm trên địa bàn; triển khai công tác phòng ngừa, khắc phục ngộ độc thực phẩm và các bệnh

truyền nhiễm qua thực phẩm trên địa bàn tỉnh; cảnh báo nguy cơ ô nhiễm thực phẩm.

8. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc quản lý của ngành công thương.

9. Tổng hợp báo cáo về tình hình quản lý an toàn thực phẩm.

10. Triển khai thực hiện các nội dung khác theo quy định pháp luật về an toàn thực phẩm.

Điều 5. Trách nhiệm chung

Trong phạm vi được phân cấp quản lý Sở Công Thương chủ trì và phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chịu trách nhiệm trực tiếp trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, thống nhất công tác quản lý bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ, lẻ trên địa bàn. Thường xuyên báo cáo, đề xuất tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quản lý an toàn thực phẩm và việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm hàng năm.

Điều 6. Trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm của ngành công thương

1. Trách nhiệm của Sở Công Thương.

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung quản lý an toàn thực phẩm được quy định tại Điều 4 Quy định này.

b) Thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với tất cả các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương.

c) Tổ chức thẩm định cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm các loại hình thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương đối với các cơ sở được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp) hoặc Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định pháp luật.

Các sản phẩm thực phẩm có công suất thiết kế:

- Rượu: Dưới 03 triệu lít sản phẩm/năm trở xuống;

- Bia: Dưới 50 triệu lít sản phẩm/năm trở xuống;

- Nước giải khát: Dưới 20 triệu lít sản phẩm/năm trở xuống;

- Sữa chế biến: Dưới 20 triệu lít sản phẩm/năm trở xuống;

- Dầu thực vật: Dưới 50 ngàn tấn sản phẩm/năm trở xuống;

- Bánh kẹo: Dưới 20 ngàn tấn sản phẩm/năm trở xuống;

- Bột và tinh bột: Dưới 100 ngàn tấn sản phẩm/năm trở xuống;

- Dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm trên.

- Cơ sở kinh doanh thực phẩm (bao gồm cả thực phẩm tổng hợp) của thương nhân bán buôn hoặc đại lý bán buôn trên địa bàn tỉnh.



d) Thanh tra, kiểm tra và xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm đối với tất cả cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương trên địa bàn tỉnh.

đ) Tổ chức việc cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương.

e) Thực hiện việc kiểm tra phòng chống thực phẩm giả, gian lận thương mại trên thị trường đối với tất cả các loại thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm.

g) Định kỳ, đột xuất báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành (Sở Y tế) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế, Bộ Công Thương.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều 11 và khoản 2, Điều 12 của Thông tư 58/2014/TT-BCT. Có văn bản hướng dẫn cụ thể phòng Kinh tế (Kinh tế và Hạ tầng) các huyện, thị xã thực hiện các quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã.

a) Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về an toàn thực phẩm đối với cơ sở nhỏ, lẻ thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương trên địa bàn.

b) Tổ chức, điều hành Ban Chỉ đạo liên ngành huyện, thị xã về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương.

c) Chỉ đạo thực hiện các quy định của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương.

d) Chỉ đạo Phòng Kinh tế, Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thị xã có trách nhiệm phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã thực hiện chức năng quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ (do cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình thực hiện đăng ký hộ kinh doanh), buôn bán hàng rong và cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương. Các đối tượng trên phải đăng ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của Luật An toàn thực phẩm với phòng Kinh tế thị xã (Kinh tế - Hạ tầng các huyện).

đ) Chỉ đạo Đội Quản lý thị trường thường xuyên kiểm tra, kiểm soát các hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ sở kinh doanh các mặt hàng thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương trên địa bàn.

e) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý. Thực hiện chế độ thông kê, báo cáo đột xuất, định kỳ quý, 6 tháng, hàng năm tình hình thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm của ngành công thương về Sở Công Thương.

g) Phân công cán bộ phụ trách, hướng dẫn kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, thị xã về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương trên phạm vi địa bàn.

a) Tổ chức, điều hành Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm xã, phường, thị trấn.

b) Thực hiện các quy định của Chính phủ, Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp trên về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương.

c) Kiểm tra giám sát việc thực hiện các quy định an toàn thực phẩm các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm của ngành công thương theo phân cấp.

d) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo đột xuất, định kỳ quý, 6 tháng, hàng năm tình hình thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương về Ủy ban nhân dân huyện, thị xã.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quy định này.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn, triển khai, đôn đốc và giám sát Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thực hiện Quy định này. Hàng năm, 6 tháng và quý tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm của ngành công thương và Quy định này.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này đến Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương trên địa bàn.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan liên quan công tác quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành công thương đề xuất, kiến nghị và báo cáo bằng văn bản về Sở Công Thương để được hướng dẫn và giải quyết kịp thời./.



Phạm Văn Công